

Số: 75/2020/QĐST-DS

*Vũng Liêm, ngày 08 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2020/TLST – DS ngày 13 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hải P** Chủ hộ kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản L

Địa chỉ: Số 47, Phường 4, thành phố L, tỉnh L

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Là ông **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 67/28E, Phường 3, Thành phố L, tỉnh L.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Kiều M**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện L, tỉnh L

**Người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ kiện:** ông **Trần Văn D**, sinh năm 1961

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh T.

Nơi cư trú hiện nay: ấp N, xã P, huyện L, tỉnh L.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Trần Văn D có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Hải P là chủ hộ kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản L số tiền nợ mua thức ăn chăn nuôi tổng cộng 77.240.375 đồng. Chia thành các đợt cụ thể như sau:

Đợt 1: Ngày 30/12/2020 thanh toán số tiền là 27.240.375đ ( Hai mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi ngàn ba trăm bảy mươi lăm đồng).

Đợt 2: Ngày 01/6/2021 thanh toán số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Số tiền còn lại 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Trần Văn D có trách nhiệm trả mỗi tháng ít nhất 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tính từ ngày 01/7/2021 cho đến khi thanh toán xong số nợ trên.

- Kể từ ngày anh Nguyễn Hải P có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Trần Văn D chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng Nguyễn Thị Kiều M và anh Trần Văn D còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 326/UBTVQH-14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ngày 30/12/2016. Xét đơn xin miễn giảm tiền án phí của chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Trần Văn D do dịch bệnh, chăn nuôi thua lỗ, hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Hiếu Phụng nên chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Trần Văn D được giảm 50% tiền án phí. Buộc chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Trần Văn D phải nộp 965.000 đồng ( Chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí.

Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Hải P số tiền 2.017.000 đồng (Hai triệu không trăm mười bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu ngày 13/10/2020 tại Chi cục thi hành án huyện Vũng Liêm thu.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS ND huyện Vũng Liêm
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thanh Tòng**